

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-ST

Ngày: 30 - 6 - 2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Khoa và bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2021/TLST-HS ngày 07/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST- HS ngày 16/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/01/1997 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT: Bản B, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đảng phái: Không; con ông Lò Văn Đ và bà Lò Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/01/1991 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đảng phái: Không; con ông Lò Văn H và bà Lò; bị cáo có vợ là Quảng Thị S, có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Quảng Thị S, sinh ngày 06/8/1994; Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 45 phút ngày 26/02/2021, tại khu vực tổ 08, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La tổ công tác Công an phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La phối hợp với Công an phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La phát hiện và bắt quả tang Lò Văn N và Lò Văn H đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N và Lò Văn H khai nhận: Lò Văn H và Lò Văn N là người nghiện ma túy, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/02/2021, Lò Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, đen, bạc, biển kiểm soát 26B1- 284.06 (xe mượn của vợ H là chị Quàng Thị S; sinh năm 1994; nơi cư trú: Bản Nguồn, xã Muối Nọi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) đi từ nhà (thuộc bản Nguồn, xã Muối Nọi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) đến nhà của Lò Văn N (thuộc Bản B, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) ăn cơm. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, N rủ H đi xuống thành phố Sơn La chơi, H đồng ý. N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1- 284.06 chở H, trên đường đi N rủ H cùng đi tìm mua ma túy để sử dụng, H đồng ý. Khi đi đến khu vực xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, N và H nhìn thấy một người nam giới (không biết họ, tuổi và địa chỉ) đang đứng ở cạnh đường, N điều khiển xe đi qua khoảng 10 mét thì dừng lại, N xuống xe đi bộ quay lại hỏi và mua được của người nam giới này 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 08 (tám) viên Hồng phiến và 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với số tiền là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). N cầm 02 (hai) gói ma túy vừa mua được quay lại đưa cho H cất giấu vào túi áo khoác bên trái H đang mặc rồi N tiếp tục điều khiển xe chở H xuống thành phố Sơn La. Khi đi đến khu vực gần nhà nghỉ ALIBABA (thuộc tổ 08, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La), N và H dừng xe lại để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng

Tại bản Cáo trạng số 229/CT- VKSTP ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn H từ 16 (mười sáu) đến 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/02/2021.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn N từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/02/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì Công văn Công an thành phố Sơn La niêm phong dán kín được dán giấy niêm phong số 041923 , mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn H và Lò Văn N - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/02/2021. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu trắng; Mẫu lưu có khối lượng 0,30 gam, ký hiệu NH2”.

Trả lại cho chị Quàng Thị Sươi 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, đen, bạc mang biển kiểm soát 26B 1-284.06, số khung 364357, số máy 6306400, xe đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn N mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 26/02/2021, Lò Văn N, Lò Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 00 phút ngày 26/02/2021 tại khu vực tổ 08, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn N, Lò Văn H.

vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong có 08 viên nén màu hồng, đồng dạng hình tròn và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các cục bột màu trắng.

Kết luận giám định số 520 ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu HN1 là ma túy; loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định ký hiệu HN3 là ma túy; Loại Heroine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo;

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn N phạm tội với tổng khối lượng 0,80 gam Methamphetamine và 0,13 gam Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo gây ra để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Lò Văn N giữ vai trò chính là người khởi xướng, bỏ tiền trực tiếp mua ma túy, bị cáo Lò Văn H nhất trí tự nguyện và tham gia với vai trò giúp sức.

Do vậy, cần căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự khi lên mức hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc 0,80 gam Methamphetamine và 0,13 gam Heroine bị thu giữ, các bị cáo khai mua của một người nam giới không biết họ, tuổi và địa chỉ, do đó, không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[6] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 01 phong bì Công văn Công an thành phố Sơn La niêm phong dán kín được dán giấy niêm phong số 041923, mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn H và Lò Văn N - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/02/2021. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu trắng; Mẫu lưu có khối lượng 0,30 gam, ký hiệu NH2”, xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, do đó cần tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, đen, bạc mang biển kiểm soát 26B1-284.06, số khung 364357, số máy 6306400, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, bị cáo Lò Văn H và chị Quàng Thị Sươi (vợ của bị cáo Lò Văn H) khai nhận là tài sản của chị Quàng Thị Sươi. Tại phiên tòa, chị Sươi xác nhận chiếc xe là tài sản của chị, mua bằng tiền bố mẹ đẻ của chị. Xét cần chấp nhận đề nghị của chủ sở hữu, trả lại cho chủ sở hữu là chị Quàng Thị Sươi.

[7] *Về án phí:* Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H, Lò Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 27/02/2021.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 27/02/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì Công văn Công an thành phố Sơn La niêm phong dán kín được dán giấy niêm phong số 041923, mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn H và Lò Văn N - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/02/2021. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu trắng; Mẫu lưu có khối lượng 0,30 gam, ký hiệu NH2.

Trả lại cho chị Quàng Thị Sươi 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, đen, bạc mang biển kiểm soát 26B1-284.06, số khung 364357, số máy 6306400, xe đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn N mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30/6/2021).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Cầm Xuân Thủy

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TOÀ**

Cầm Xuân Thủy